**CHỦ ĐỀ 4: CÁC PHÉP TÍNH VỚI SỐ THẬP PHÂN**

**Bài 24: LUYỆN TẬP CHUNG (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS tính được giá trị của biểu thức với số thập phân.

- HS vận dụng được các tính chất của phép cộng, nhân số thập phân để tính toán thuận tiện.

- HS vận dụng được các phép tính với số thập phân để giải quyết một số vấn đề thực tiễn.

- HS có cơ hội phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động tích cực tìm hiểu và viết được số thập phân.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vận dụng các phép tính vưới số thập phân để giải quyết một số tình huống thực tế.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, thảo luận cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Ham học hỏi tìm tòi để hoàn thành tốt nội dung học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point , máy tính, ti vi, tranh, phiếu học tập

- HS: sgk, vở ghi, bút mực, bút chì, thước kẻ.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ KỸ THUẬT DẠY HỌC**

**1. Phương pháp**

- Phương pháp vấn đáp

- Phương pháp quan sát

- Phương pháp làm việc nhóm

- Phương pháp trò chơi

**2. Kỹ thuật**

- Chia sẻ nhóm đôi, nhóm 4

- Động não

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Ý nghĩa** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi “Hỏi nhanh–Đáp đúng”  Luật chơi: : Quản trò (Rô-bốt) nêu một phép cộng, trừ, nhân, chia số thập phân rồi chỉ định 1 HS khác trả lời. HS trả lời đúng sẽ được nêu phép cộng số thập phân tiếp theo và chỉ định bạn trả lời.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt giới thiệu bài mới.  **2. Thực hành, luyện tập**  **-** Mục tiêu:  + HS tính được giá trị của biểu thức với số thập phân.  + HS vận dụng được các tính chất của phép cộng, nhân số thập phân để tính toán thuận tiện.  + HS vận dụng được các phép tính với số thập phân để giải quyết một số vấn đề thực tiễn.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 1. Tính giá trị biểu thức**  **a) (131,4 - 80,8) : 2,3 + 21,64 x 2**  **b) 8,16 : (1,32 + 3,48) - 0,34 : 2**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.  - GV mời HS nêu lại cách tính giá trị biểu thức  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở  - GV HS nêu kết quả.  - YC HS đổi chéo vở kiểm tra bài bạn  - GV Nhận xét tuyên dương (sửa sai)  **Bài 2. Tính bằng cách thuận tiện.**  **a) 2,5 x 3,7 × 4**  **b) 0,56 x 4,7 + 5,3 x 0,56**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 tìm cách tính giá trị biểu thức bằng cách nhanh nhất  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở  - GV HS nêu kết quả.  - YC HS đổi chéo vở kiểm tra bài bạn  - Mời HS nêu lại một số tính chất phép nhân của số thập phân  - GV Nhận xét tuyên dương (sửa sai)  **Bài 3. Số?**  **Một tấm bản đồ hình chữ nhật có chiều dài 2,97 dm và chiều rộng 2,1 dm.**  **a) Diện tích tấm bản đồ là ? dm2.**  **b) Bạn Việt gấp tấm bản đồ lại như hình dưới đây. Sau khi gấp tấm bản đồ được một hình chữ nhật nhỏ hơn. Diện tích hình chữ nhật nhỏ là ? dm2**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.  - GV giải thích cách làm.  - GV mời lớp làm việc nhóm 4, thực hiện theo yêu cầu.  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia trò chơi  (GV linh hoạt phép tính theo đối tượng HS)  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu bài, cả lớp lắng nghe.  - HS nêu  - HS làm bài vào vở  a) (131,4 - 80,8) : 2,3 + 21,64 x 2  = 50,6 : 2,3 + 21,64 x 2  = 22 + 21,64 x 2  = 22 + 43,28  = 63,28  b) 8,16 : (1,32 + 3,48) - 0,34 : 2  =8,16 : 4,8 – 0,34: 2  = 1,7 – 0.17  = 11,53  - HS nêu kết quả  - HS đổi chéo vở chữa bài  - 1 HS đọc yêu cầu bài, cả lớp lắng nghe.  - Lớp làm việc nhóm 2, thực hiện theo yêu cầu.  - HS làm bài vào vở  a) 2,5 x 3,7 x 4 = 2,5 x 4 x 3,7  = 10 ×3,7  =37  b) 0,56 x 4,7 + 5,3 x 0,56 =(4,7 + 5,3) × 0,56  = 10 ×0,56  = 5,6  - HS nêu kết quả  - HS đổi chéo vở chữa bài  - Tính chất giao hoán, tính chất kết hợp, tính chất phân phối của phép nhân đối với phép cộng.  - HS lắng nghe, sửa sai (nếu có).  - 1 HS đọc yêu cầu bài, cả lớp lắng nghe.  - HS lắng nghe cách làm.  - Lớp làm việc nhóm 4, thực hiện theo yêu cầu.  - Đại diện các nhóm trình bày.  Bài giải  a) Diện tích tấm bản đồ là:  2,97 × 2,1 = 6,237 (dm2)  Đáp số: 6,237 dm2  b) Hình chữ nhật ban đầu gấp lại thành hình chữ nhật nhỏ hơn 4 lần.  Diện tích hình chữ nhật nhỏ là:  6,237 : 4 = 1,55925 (dm2)  Đáp số: 1,55925 dm2  - HS lắng nghe | + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.  -HS tính được giá trị của biểu thức với số thập phân.    - Qua đó phát triển phẩm chất chăm chỉ: Ham học hỏi tìm tòi để hoàn thành tốt nội dung học tập.      - HS vận dụng được các tính chất của phép cộng, nhân số thập phân để tính toán thuận tiện    Qua hoạt động giúp học sinh phát triển Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, thảo luận cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ dưới sự hướng dẫn của giáo viên.  - Qua đó phát triển phẩm chất chăm chỉ: Ham học hỏi tìm tòi để hoàn thành tốt nội dung học tập.    -Thông qua hoạt HS vận dụng được các phép tính với số thập phân để giải quyết một số vấn đề thực tiễn.  - HS có cơ hội phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học  - Qua hoạt động giúp học sinh phát triển Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, thảo luận cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ dưới sự hướng dẫn của giáo viên. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**